

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 493 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 16 tháng 02 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành
Công trình: Xây dựng tuyến đê, kè đoạn từ C2 đến C102, công qua đê số 1,
đường thi công số 1, 2, 3 và 6 đoạn đê, kè kéo dài từ xã Hải Ninh
đến xã Hải Lĩnh thuộc dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu,
Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 19/6/2009, số 3106/QĐ-UBND ngày 22/01/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư; điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 285/STC-ĐT ngày 23/01/2017, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 23/01/2017 và các Tờ trình số 194/TTr-ĐĐ ngày 25/4/2016, số 296/TTr-ĐĐ ngày 09/6/2016 (kèm theo hồ sơ) của Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình xây dựng tuyến đê, kè đoạn từ C2 đến C102, công qua đê số 1, đường thi công số 1, 2, 3 và 6 đoạn đê, kè kéo dài từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh thuộc dự án đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.

- | | |
|------------------------|---|
| Tên dự án: | Đê, kè bảo vệ bờ biển xã Hải Châu, Hải Ninh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. |
| Tên công trình: | Xây dựng tuyến đê, kè đoạn từ C2 đến C102, công qua đê số 1, đường thi công số 1, 2, 3 và 6 đoạn đê, kè kéo dài từ xã Hải Ninh đến xã Hải Lĩnh. |
| Chủ đầu tư: | Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão. |

Địa điểm xây dựng: Xã Hải Ninh, Hải An, Tân Dân, Hải Lân, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian: Khởi công 28/11/2012 - Hoàn thành 28/5/2015.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	117.194.101.000	101.339.695.000	15.854.406.000
Trong đó: <i>Vốn trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác</i>	117.194.101.000	101.339.695.000	15.854.406.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	117.975.677.000	117.194.101.000
- Chi phí xây dựng	106.317.379.000	105.736.932.000
- Chi phí quản lý dự án	1.174.854.000	1.174.500.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	4.304.554.000	4.209.388.000
- Chi phí khác	3.800.691.000	3.695.085.000
- Chi phí bồi thường GPMB	2.378.199.000	2.378.196.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số			117.194.101.000	
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			117.194.101.000	
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	117.194.101.000	
<i>Vốn trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác</i>	117.194.101.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

a) Tổng nợ phải thu:	Không	đồng
b) Tổng nợ phải trả:	15.854.406.000	đồng
Công ty cổ phần Thành Công T&G (trước là Công ty cổ phần TASC03):	9.356.877.000	đồng
Tổng Công ty cổ phần Miền Trung:	5.778.208.000	đồng
Trung tâm tư vấn và chuyển giao công nghệ thủy lợi:	213.961.000	đồng
Công ty Bảo Việt Thanh Hóa - Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt:	216.721.000	đồng
Công ty TNHH Kiểm toán An Việt:	193.627.000	đồng
Ban quản lý dự án:	95.012.000	đồng

1.3. Nguồn vốn đầu tư còn thiếu: 15.854.406.000 đồng.

- *Vốn trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 15.854.406.000 đồng.*

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
UBND huyện Tĩnh Gia	117.194.101.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

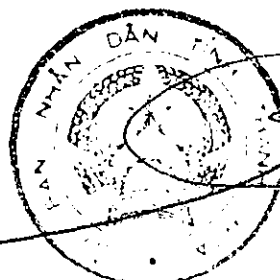
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chỉ huy trưởng Chỉ huy Đê điều và Phòng chống lụt bão; Chủ tịch UBND huyện Tĩnh Gia và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Phó Chánh Văn phòng Lê Thanh Hải;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền